

Số: 01/2019/QĐST-DS

Đồ Sơn, ngày 12 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N&P Việt Nam; trụ sở: Số 2 L, phường thàn T, quận B, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N&P Việt Nam; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như H - Phó Giám đốc Ngân hàng N&P Việt Nam chi nhánh quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc và lãi: Nguyên đơn là Ngân hàng N&P Việt Nam và bị đơn là ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị C thống nhất được với nhau về số tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 15-5-2019 là 1.023.895.833 (*Một tỷ không trăm hai mươi ba triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi ba*) đồng; trong đó tiền nợ gốc là 850.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 158.805.555 đồng, tiền lãi quá hạn là 15.090.278 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 2122-LAV-201600332/HĐTD ngày 30-8-2016 giữa Ngân hàng N&P Việt Nam với ông Đ, bà C.

2.2. Về tài sản thế chấp: Quyền sử dụng diện tích 100 m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 173, tờ bản đồ số 46, địa chỉ thửa đất tại thôn V, xã Đ, huyện An D, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 859897, số vào sổ cấp GCNQSDĐ:

CH00015 do UBND huyện An Dương cấp ngày 12-3-2012 cho ông Đ và bà C theo Hợp đồng thế chấp số 283.2016/HĐTC ngày 27-8-2016 giữa Ngân hàng N&P Việt Nam với ông Đ, bà C.

2.3. Thời gian và phương thức thanh toán: Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 12.000.000 đồng/tháng vào tiền nợ gốc vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 9 năm 2019. Thời hạn cuối cùng là ngày 30-6-2020, bị đơn phải trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 15-5-2019 là 1.023.895.833 đồng; trong đó tiền nợ gốc là 850.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 158.805.555 đồng, tiền lãi quá hạn là 15.090.278 đồng và tiền lãi phát sinh.

Kể từ ngày 16-5-2019, bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp đến ngày 30-6-2020, mà bị đơn không trả được toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi nêu trên thì bị đơn phải có nghĩa vụ trả hết số nợ còn lại cho nguyên đơn.

2.4. Về án phí: Ông Đ và bà C nhận nộp cả 21.358.500 (*Hai mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn năm trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.358.000 (*Hai mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn*) đồng, theo Chứng từ giao dịch ngày 03-6-2019 giữa Ngân hàng N&P Việt Nam - Chi nhánh quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007006 ngày 19-6-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng